

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÌNH LẬP
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 06/2018/HS-ST

Ngày: 04-7-2018.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Đức Vượng - Bí thư huyện đoàn huyện Đình Lập.

Ông Hoàng Chí Thiện - Phòng giáo dục đào tạo huyện Đình Lập.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trường – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 04/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân H (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 24 tháng 01 năm 2001. Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Không; con ông Hoàng Văn L, con bà Hoàng Thị B; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/3/2018 đến nay. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn (Là bố đẻ của bị cáo). Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Tô Minh H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hà Văn T, sinh ngày 08/02/2002. Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Nông Thị N, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn (Là mẹ đẻ của Hà Văn T). Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Lương Thị Hương L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Bế Văn Đ, sinh năm 1998, trú tại: Thôn P, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Anh Hoàng Văn D, sinh năm 2001, trú tại: Thôn C, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của Hoàng Văn D: Bà Hà Thị H, sinh năm 1981, trú tại: Thôn C, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn (Là mẹ đẻ của Hoàng Văn D). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/01/2018, Hoàng Xuân H, Bế Văn Đ, sinh ngày 24/7/1998 cùng trú tại thôn P, xã B, huyện Đ và Hoàng Văn D, sinh ngày 13/10/2001, trú tại thôn C, xã B, huyện Đ đi bộ từ hướng chợ Đ về ngã tư trung tâm thị trấn L. Khi đi đến khu vực ngã tư thuộc khu 4, thị trấn L, Hoàng Xuân H nhìn thấy Hà Văn T, sinh ngày 08/02/2002, trú tại thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn đang điều khiển xe mô tô rẽ đi về hướng khu 4, thị trấn L, huyện Đ. Do trước đó Hoàng Xuân H uống rượu với T, trong lúc uống rượu do T có lời nói làm H bực tức nên khi nhìn thấy T, H nảy sinh ý định đánh T.

Khi nhìn thấy Hà Văn T đang đi xe mô tô trên đường, Hoàng Xuân H liền gọi “ơi”, T dừng xe lại cách nơi H đứng khoảng 50m. Thấy T dừng xe, Hoàng Xuân H, Bế Văn Đ, Hoàng Văn D đi bộ về phía T đang dựng chân chống phụ và ngồi trên xe mô tô, Hoàng Xuân H đi đến đứng ngang phía bên trái cách Hà Văn T khoảng 1m, T quay sang hỏi H “*làm gì anh*”, Hoàng Xuân H không nói gì và dùng tay phải đâm một phát trúng vào vùng mặt bên trái của Hà Văn T và dùng tay đánh liên tiếp vào vùng đầu và lưng của T. Lúc này, Bế Văn Đ đứng ngay sau thấy H đánh T nên đã lao vào dùng tay, chân đâm, đá vào vùng lưng, đầu của T rồi dùng hai tay túm lấy lưng áo kéo làm T ngã từ trên xe mô tô xuống đường và tiếp tục cùng Hoàng Xuân H đánh T khoảng 05 phút thì Hà Văn T bỏ chạy về hướng khu 4, thị trấn L, huyện Đ. Hoàng Xuân H, Bế Văn Đ đuổi theo dồn ép về phía góc tường kè của Ủy ban nhân dân huyện Đ và tiếp tục dùng chân tay đánh, đâm vào vùng lưng, đầu, mặt của T, lúc này Hoàng Văn D nhặt một đoạn cành cọ dài 76cm, đường kính 04cm ở cạnh quán nước gần góc tường Ủy ban nhân dân huyện Đ đập khoảng 05 phút vào vùng đầu, bả vai của T thì cành cọ bị gãy.

Hoàng Xuân H, Bế Văn Đ, Hoàng Văn D không đánh T nữa mà cùng quay đi về hướng Ngã tư thị trấn L, khi đi được khoảng 02m, Hoàng Xuân H thấy một hòn đá có diện 12 x 12 x 16cm ở dưới nền bê tông sát tường Ủy ban

nhân dân huyện Đ, Hoàng Xuân H dùng hai tay nhặt hòn đá lên và quay lại phía Hà Văn T thì Bé Văn Đ lúc này đứng cạnh can ngăn và nói “*thôi*” nhưng Hoàng Xuân H không nghe và nói “*kệ tao*”, khi đến cách T khoảng 01m, lúc này T đang ngồi bệt xuống đất, dựa lưng vào tường, hai tay ôm sau gáy, đầu cúi xuống đất, Hoàng Xuân H dùng hai tay nâng hòn đá lên ngang ngực ném về phía T theo hướng từ trên xuống dưới, trúng vào vùng đỉnh đầu bên trái của Hà Văn T. Sau khi ném xong Hoàng Xuân H, Bé Văn Đ, Hoàng Văn D cùng bỏ đi, còn Hà Văn T điều khiển xe mô tô về nhà Nguyễn Thị L, sinh năm 1991 ở khu 4, thị trấn L, huyện Đ, Hà Văn T thấy đau nhức ở vị trí vùng đầu bên trái, tại nơi bị H ném đá trúng, T được Nguyễn Thị L đưa đến Trung tâm y tế huyện Đ để cấp cứu, do vết thương bị lún xương sọ đỉnh trái nên Hà Văn T được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn để điều trị đến ngày 10/01/2018 được ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 38/2018/TgT ngày 01/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Vết thương lún xương hộp sọ đỉnh trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hà Văn T là 26% (*Hai mươi sáu phần trăm*).

Về vật chứng của vụ án: Những vật chứng có liên quan đến vụ án đã thu giữ khi khám nghiệm hiện trường gồm có: 01(một) đoạn cành cây cọ dài 24 x 04cm; 01(một) đoạn cành cây cọ dài 42 x 04cm; 01(một) đoạn cành cây cọ dài 13 x 04cm; 01(một) đoạn cành lá cây cọ diện 67 x 55cm; 01(một) hòn đá diện 12 x 12 x 16cm.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Hoàng Xuân H cùng bố đẻ là ông Hoàng Văn L và Hoàng Văn D cùng bố đẻ là ông Hoàng Văn G đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Hà Văn T số tiền 15.000.000 đồng (*mười năm triệu đồng*). Bị hại Hà Văn T và người đại diện hợp pháp không yêu cầu bồi thường khoản nào khác.

Tại cơ quan điều tra bị can Hoàng Xuân H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Bé Văn Đ và Hoàng Văn D là những người đã có hành vi đám, đá và dùng cành cọ đập Hà Văn T. Tuy nhiên, hành vi của các đối tượng là bột phát, không có sự bàn bạc, thống nhất, không cùng chung ý chí gây thương tích cho Hà Văn T từ trước. Khi thấy H dùng chân tay đánh T thì Đ tiếp nhận ý chí và đã sử dụng chân, tay đánh Hà Văn T. Hoàng Văn D dùng cành cọ đánh Hà Văn T, khi cành cọ bị gãy đã dừng lại không đánh nữa và bỏ đi. Giai đoạn này Đ, D và H đánh T chưa gây nên thương tích. Sau khi Đ, D, H không đánh nữa và quay đi thì H nhìn thấy hòn đá, H đã cầm hòn đá lên rồi quay lại ném Hà Văn T. Trước khi H dùng hòn đá ném thì Đ và D đã can ngăn H không đánh T nữa nhưng H vẫn tiếp tục dùng hòn đá ném T gây thương tích, làm lún xương hộp sọ vùng đỉnh trái thương tích 26%, hành vi này của Hoàng Xuân H là độc lập, do thời điểm Hoàng Xuân H dùng đá ném T thì Đ và D đã chấm dứt hành vi, không đánh T nữa và đã can ngăn nên hành vi của Đ và D không đồng phạm với Hoàng Xuân H về tội Cố ý gây thương tích. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Đình Lập không xử lý hình sự đối với Bé Văn Đ và Hoàng Văn D mà xử lý hành chính.

Với hành vi như trên tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS-ĐL, ngày 29/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập đã viện dẫn các điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS để truy tố bị cáo Hoàng Xuân H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 100; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo. Về dân sự đề nghị ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và bị hại; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các đoạn cành cọ và 01 hòn đá là hung khí phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị xử phạt bị cáo 30 tháng tù cho hưởng án treo. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại cũng nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ nhưng đề nghị xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Xuân H đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ. Cụ thể: Khoảng 20 giờ ngày 07/01/2018 tại ngã tư trung tâm thị trấn L, bị cáo Hoàng Xuân H cùng Bé Văn Đ, Hoàng Văn D đã có hành vi đánh Hà Văn T. Lúc đầu đánh bằng tay không, rồi Hoàng Văn D dùng cành cọ đánh T, sau đó Bé Văn Đ và Hoàng Văn D dùng không đánh nữa và đã can ngăn thì Hoàng Xuân H tiếp tục một mình dùng hòn đá diện 12x12x16cm ném trúng vào vùng đỉnh đầu bên trái của Hà Văn T, gây thương tích cho Hà Văn T theo kết luận giám định là 26%.

Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho người bị hại là do trước đó khi uống rượu cùng nhau T đã có lời nói xúc phạm làm H bức tức nên ngày 07/01/2018 khi bị cáo gặp T thì bị cáo đã nảy sinh ý định đánh T dẫn đến hậu quả gây thương tích cho Hà Văn T với tỷ lệ 26%. Hung khí mà bị cáo dùng để gây thương tích cho Hà Văn T là hòn đá có diện 12x12x16cm thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và khi đó Hà Văn T chưa đủ 16 tuổi thuộc trường hợp phạm tội đối với người dưới 16 tuổi. Do vậy cáo trạng viện dẫn các điểm a, e khoản 1 Điều 134 BLHS để truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 là có căn cứ.

Bởi phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận việc truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Xuân H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Đặc biệt hiện nay, việc giải quyết các mâu thuẫn trong xã hội bằng bạo lực ngày càng gia tăng thì việc xử lý nghiêm minh đối với các hành vi này càng cần Tắt hơn bao giờ hết mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Ngoài lần bị truy tố và đưa ra xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo chưa bị truy tố, xét xử hay bị xử lý hành chính về hành vi gì khác nên được coi là có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nay bị cáo bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên có thể xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội, sau khi Bế Văn Đ và Hoàng Văn D đã chấm dứt hành vi và đã can ngăn, nhưng bị cáo vẫn cố tình dùng hòn đá ném trúng vào vùng đầu gây thương tích cho người bị hại sau đó mới bỏ đi, hành vi đó là cố tình thực hiện tội phạm đến cùng và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, do vậy Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại chương XII Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

Xét thấy, tuy bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và một tình tiết tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ, do bồng bột dẫn đến phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính hay bị xử lý kỷ luật; trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay tiếp tục vi phạm pháp luật và theo xác nhận của cô giáo chủ nhiệm và Ban giám hiệu Trường trung học phổ thông huyện Đình Lập thì quá trình học tập Hoàng Xuân H là học sinh tốt, chăm ngoan, chấp hành tốt nội quy, quy chế trường, lớp. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì có thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của bị hại, của người bào chữa, đề nghị của Kiểm sát viên vì phù hợp với nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội là phải bảo

đảm lợi ích tốt nhất cho họ và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Việc cho bị cáo được hưởng án treo phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, phù hợp với nguyên tắc bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và hướng dẫn tại Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6] Về bồi thường Tật hại: Bị cáo Hoàng Xuân H cùng Hoàng Văn D và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, việc thỏa thuận không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không xem xét khoản bồi thường nào khác vì người bị hại không yêu cầu.

[7] Về vật chứng của vụ án: 04 đoạn cảnh cộ và 01 hòn đá tịch thu tiêu hủy như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng pháp luật.

[8] Đối với hành vi của Bé Văn Đ và Hoàng Văn D là những người đã có hành vi đâm, đá và dùng cành cộ đập Hà Văn T. Tuy nhiên, hành vi của các đối tượng là bột phát, không có sự bàn bạc, thống nhất, không cùng chung ý chí gây thương tích cho Hà Văn T từ trước. Khi thấy H dùng chân tay đánh T thì Đ tiếp nhận ý chí và đã sử dụng chân, tay đánh Hà Văn T. Hoàng Văn D dùng cành cộ đánh Hà Văn T, khi cành cộ bị gãy đã dừng lại không đánh nữa và bỏ đi. Giai đoạn này Đ, Diện và H đánh T chưa gây nên thương tích. Sau khi Đ, D, H không đánh nữa và quay đi thì H nhìn thấy hòn đá, H đã cầm hòn đá lên rồi quay lại ném Hà Văn T. Trước khi H dùng hòn đá ném thì Đ và D đã can ngăn H không đánh T nữa nhưng H vẫn tiếp tục dùng hòn đá ném T gây thương tích, làm lún xương hộp sọ vùng đỉnh trái, hậu quả Hà Văn T bị thương tích 26%. Hành vi này của Hoàng Xuân H là độc lập, do thời điểm H dùng đá ném T thì Đ và D đã chấm dứt hành vi, không đánh T nữa và đã can ngăn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại cũng khẳng định thương tích của bị hại là do bị cáo dùng đá ném gây ra còn việc D dùng cành cộ đánh thì do cành cộ nhẹ và giòn nên không thể gây ra thương tích cho bị hại. Do vậy, hành vi của Đ và D không đồng phạm với Hoàng Xuân H về tội Cố ý gây thương tích. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đình Lập không xử lý hình sự đối với Bé Văn Đ và Hoàng Văn D mà xử lý hành chính là có căn cứ đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 90, Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ

luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã Bính Xá, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật T hành án hình sự.

2. Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Hoàng Xuân H, Hoàng Văn D và bị hại anh Hà Văn T về bồi thường dân sự. Bị cáo và Hoàng Văn D đã bồi thường xong cho bị hại với tổng số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) theo biên bản thỏa thuận ngày 23/3/2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01(một) đoạn cành cây cọ dài 24 x 04cm; 01(một) đoạn cành cây cọ dài 42 x 04cm; 01(một) đoạn cành cây cọ dài 13 x 04cm; 01(một) đoạn cành lá cọ diện 67 x 55cm; 01(một) hòn đá diện 12x12x16cm. *(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Đình Lập và Chi cục T hành án dân sự huyện Đình Lập ngày 31/5/2018)*

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Xuân H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập;
- Công an huyện Đình Lập;
- CCTHADS huyện Đình Lập;
- UBND xã B, huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người liên quan;
- Người bào chữa;
- L hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Bá Hiệp